

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Ngày: 14/12/2022

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trần Quốc Cường

Các Thẩm phán:

ông Lê Phước Thanh

ông Nguyễn Cường

- *Thư ký phiên tòa*: ông Phạm Minh Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên tòa:
ông Lê Ra - Kiểm sát viên.

Vào ngày 14 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 538/2022/TLPT-HS ngày 07 tháng 11 năm 2022 đối với bị cáo Nguyễn Thái N cùng đồng phạm về tội “Giết người”.

Do có kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Thái P, Thời Thái T, Trần Quốc K và kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HSST-CTN ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2022/QĐXXPT-HS ngày 22 tháng 11 năm 2022.

- Các bi cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Thái N, sinh ngày 04 tháng 11 năm 2003 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và con bà Thái Thị Tuyết T; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 24/11/2021, có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: Nguyễn Ngọc P, sinh ngày 13 tháng 9 năm 2002 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Ngọc V và con bà Đào Thị Kim C; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 24/11/2021, có mặt tại phiên tòa.

3. Họ và tên: Trương Hoài P, sinh ngày 02 tháng 10 năm 2003 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: thi trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề

nghề: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trương Nguyễn Hoài P và con bà Nguyễn Thị Mộng M; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giam từ ngày 25/11/2021, có mặt tại phiên tòa.

4. Họ và tên: Thời Thái T, sinh ngày 01 tháng 10 năm 2004 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thời Trường L và con bà Huỳnh Thị Trúc L; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 24/11/2021 cho đến ngày 03/12/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

5. Họ và tên: Trần Quốc K, sinh ngày 16 tháng 10 năm 2004 tại tỉnh Bình Định; nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: khu A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn K và con bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không; bị tạm giữ từ ngày 24/11/2021 cho đến ngày 03/12/2021 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa:

1. Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thái N và Thời Thái T: Luật sư Nguyễn Văn T, Công ty Luật TNHH MTV T và cộng sự, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định, có mặt tại phiên tòa.

2. Bào chữa cho bị cáo Trần Quốc K: ông Lê Thành S, Trợ giúp viên của Trung tâm TGPL Nhà nước tỉnh Bình Định, có mặt.

3. Bào chữa cho bị cáo Trương Hoài P: Luật sư Phạm Thanh T, Văn phòng luật sư T, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định, có mặt tại phiên tòa.

4. Bào chữa cho bị cáo Nguyễn Ngọc P: Luật sư Trương Quang C, Văn phòng luật sư Q, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định, vắng mặt (có gửi luận cứ bào chữa).

5. Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của bị hại: ông Nguyễn Thanh H, Luật sư hoạt động tại Văn phòng luật sư N, thuộc Đoàn luật sư tỉnh Bình Định, vắng mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp pháp bị cáo:

1. Đại diện hợp pháp của bị cáo Thời Thái T: ông Thời Trường L, bà Huỳnh Thị Trúc L (bố, mẹ bị cáo); địa chỉ: khu A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định, có mặt tại phiên tòa.

2. Đại diện hợp pháp của bị cáo Trần Quốc K: ông Trần Văn K, bà Nguyễn Thị T (bố, mẹ bị cáo); địa chỉ: khu A, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định, có mặt tại phiên tòa.

- Đại diện hợp của bị hại Nguyễn Quốc V: ông Nguyễn Quốc T, bà Nguyễn Thị Ánh H; địa chỉ: khu N, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo bản án sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 24/11/2021, sau khi đi ăn nhậu, Nguyễn Quốc V (sinh năm 2003, trú tại khu N, thị trấn N, huyện P, tỉnh Bình Định) điều khiển xe mô tô chở Hồ Sỹ B (sinh năm 1994, trú tại P) đến nhà bạn là Trần Ngọc Nhã L (sinh năm 2002, trú tại P) dự sinh nhật và tiếp tục uống bia. Sau đó, V chở B đến quán Karaoke L (thuộc khu T, thị trấn N, huyện P) hát karaoke với bạn. V ngồi chơi một lúc rồi điều khiển xe mô tô một mình về lại nhà L. Tại đây, V kể cho Tô Ngọc S (sinh năm 2002, ở khu H, thị trấn N, huyện P - là em họ của V) nghe về việc V không nợ tiền của Nguyễn Ngọc P (sinh năm 2002 - là nhân viên quán Karaoke L) mà P đến nhà V đòi nợ và V còn nói lúc ở quán Karaoke thấy P nhìn mình khiêu khích nên khi quay về lại nhà L thì V vẫn bức tức (trong khi đó P khai nhận không có nợ nần gì với V nhưng V lại kiêu căng gây sự và P có tâm sự việc này với chủ quán L sau khi V và P nói chuyện qua điện thoại vào đêm ngày 24/11/2021).

Đến khoảng 21^h30 phút cùng ngày, Nguyễn Quốc V nói với Tô Ngọc S: “Anh tức thằng P quá, giờ anh phải đi đánh nó”, nghe vậy S nói: “Để em đi với anh”, rồi V điều khiển xe mô tô chở S đến quán Karaoke L (xe này V mượn của Huỳnh Lê Quốc B – SN: 27/10/2003, trú tại, P). Khoảng 21^h41’ cùng ngày, V chở S xông thẳng đến chỗ P đang ngồi trước cổng quán Karaoke L, P đứng dậy dùng tay đánh V thì bị V, S dùng tay, chân đánh lại P nhưng gây thương tích không đáng kể. Sau khi bị đánh, P đi ra ngoài đường gọi điện thoại qua ứng dụng Messenger cho Nguyễn Thái N (sinh ngày 04/11/2003) nói: “Tao bị thằng V với thằng S đánh ở quán L. Mà qua đây nhanh đi”. Mục đích P gọi điện thoại cho N là để kể lại việc mình vừa mới bị V, S đánh và nhờ N đến quán Karaoke L đánh lại V thì N đồng ý. Lúc này, N đang uống cà phê tại quán Minh Cảnh ở khu N, thị trấn N, huyện P cùng với nhóm bạn gồm: Thời Thái T (sinh ngày 01/10/2004), Trần Quốc K (sinh ngày 16/10/2004), Trương Hoài P (sinh ngày 02/10/2003) nên N kể lại việc P bị Nguyễn Quốc V đánh cho T, K, P nghe và rủ cả nhóm cùng đến quán Karaoke L đánh V giúp cho P thì tất cả đều đồng ý. T điều khiển xe mô tô chở N đi trước, P điều khiển xe mô tô chở K theo sau. Khi đến quán Karaoke L, N liền lấy con dao xếp mang theo trong người ra và cầm bằng tay trái (tay thuận) xông đến tấn công V; V cầm ghế nhựa đứng lên chống trả nhưng bị bà Bùi Thị Lan (sinh năm 1968, chủ quán) can ngăn giật ghế nhựa nên V bỏ chạy vào phía trong quán Karaoke. N cầm dao đuổi theo đến góc cửa phòng Vip 1 của quán ép V vào góc tường, rồi dùng dao xếp đâm liên tục 03 nhát từ trái qua phải vào người V,

V đưa tay phải lên đỡ và đẩy N ra; cùng lúc đó T, K cũng nhào đến dùng tay, chân đánh V, P dùng một khúc gỗ đánh vào vùng cổ-vai của V, còn P cũng xông đến đá vào chân V; sau đó N tiếp tục xông vào dùng dao xếp đâm thẳng 02 nhát vào vùng ngực trái của V. Thấy vậy, S vào can ngăn nên nhóm của N bỏ đi ra trước quán, còn V đi được vài bước thì ngã gục xuống nền nhà và được người dân đưa đi cấp cứu tại Trung tâm y tế huyện P nhưng V đã chết. Sau khi gây án, Nguyễn Thái N, Thời Thái T, Trần Quốc K, Trương Hoài P, Nguyễn Ngọc P lấy xe quay trở lại quán cà phê Minh Cảnh và N ném con dao gây án tại bờ cỏ phía đông đường bê tông trước quán cà phê Minh Cảnh. Khi biết tin V chết, Nguyễn Thái N, Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trương Hoài P, Trần Quốc K đến Cơ quan Công an huyện P đầu thú và khai báo hành vi phạm tội. Ngay trong đêm ngày 24/11/2021, Cơ quan điều tra đã tiến hành truy tìm và thu giữ được con dao N dùng để đâm V.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 348/2021/PY-TT ngày 30/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Định đối với Nguyễn Quốc V như sau: nguyên nhân chết do suy tuần hoàn cấp do vết thương thấu ngực gây thủng tim.

* Tại Bản kết luận giám định pháp y về AND số 67/22/TC-AND ngày 08/02/2022 của Viện Pháp y quốc gia, kết luận: Thử định tính phát hiện nhanh vết máu người trên các mẫu chất màu nâu thu giữ tại hiện trường và trên con dao gửi giám định: Dương tính; AND thu từ các mẫu chất màu nâu thu giữ tại hiện trường và con dao gửi giám định trùng khớp hoàn toàn với AND của Nguyễn Quốc V trên tất cả các locus STR đã so sánh.

Với nội dung nêu trên, tại Bản án hình sự sơ thẩm số 16/2022/HSST-CTN ngày 27 tháng 9 năm 2022 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định đã quyết định:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái N, Nguyễn Ngọc P, Trương Hoài P, Thời Thái T, Trần Quốc K phạm tội “Giết người”

1.1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái N 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2021.

1.2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2021.

1.3. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Hoài P 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/11/2021.

1.4. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thời Thái T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị

bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 24/11/2021 cho đến ngày 03/12/2021.

1.5. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 24/11/2021 cho đến ngày 03/12/2021.

2. Về bồi thường thiệt hại: căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 591, 593 của Bộ luật Dân sự.

2.1. Các bị cáo Nguyễn Thái N, Nguyễn Ngọc P, Trương Hoài P, Thời Thái T, Trần Quốc K mỗi bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Quốc Tuấn, bà Nguyễn Thị Ánh Hoàng số tiền 41.850.000 (bốn mươi một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng mỗi gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trương Hoài P đã nộp theo Biên lai thu số 0000797, 0000798, 0000799 ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Nếu các bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ của các bị cáo phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự.

2.2. Bác yêu cầu của ông Nguyễn Quốc Tuấn, bà Nguyễn Thị Ánh Hoàng về yêu cầu cấp dưỡng 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 03, 05 tháng 10 năm 2022 các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K kháng cáo bản án sơ thẩm. Ngày 06 tháng 10 năm 2022 người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo đề nghị tăng hình phạt các bị cáo Nguyễn Thái N, Trương Hoài P, Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K và yêu cầu cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000đ để nuôi em của bị hại và xem xét trách nhiệm hình sự đối với chủ quán Karaoke L.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K trình bày giữ nguyên kháng cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo trình bày giữ nguyên kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng phát biểu:

Về tố tụng: kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K; của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K và của người đại diện hợp pháp của bị hại là trong thời hạn luật định.

Về nội dung:

Bị cáo Nguyễn Ngọc P giữ vai trò là người chủ mưu, cầm đầu, rủ rê lôi kéo các bị cáo khác thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo Trần Quốc K và Thời Thái T đồng ý nghe theo sự rủ rê, lôi kéo của bị cáo N. Bị cáo N xông vào dùng dao đâm bị hại 03 nhát, thì cả hai bị cáo K và T xông vào dùng tay, chân đánh liên tiếp vào người của bị hại. Do đó mức hình phạt Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Trần Quốc K và Thời Thái T là thỏa đáng, không nặng.

Kháng cáo của đại diện hợp pháp của bị hại ông Nguyễn Quốc Tuấn và bà Nguyễn Thị Ánh Hoàng: bà Bùi Thị Lan là chủ quán Karaoke L không biết việc mâu thuẫn giữa bị cáo, do đó cấp sơ thẩm không xem xét xử lý đối với hành vi của bà Lan là đúng quy định của pháp luật. Căn cứ quy định tại Điều 112 Luật hôn nhân và gia đình quy định về nghĩa vụ cấp dưỡng giữa anh, chị, em thì ông Tuấn và bà Hoàng là cha mẹ của người được đề nghị cấp dưỡng đang còn sống và còn ở trong độ tuổi lao động. Do đó bị hại V không có nghĩa vụ phải cấp dưỡng cho em là người chưa thành niên. Bản án sơ thẩm đã không chấp nhận yêu cầu trên là đúng quy định. Như đã phân tích tại phần xét kháng cáo của các bị cáo thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng hình phạt đối với các bị cáo là phù hợp, tương xứng với hành vi phạm tội do các bị cáo gây ra. Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận toàn bộ kháng cáo của các bị cáo, của người đại diện hợp pháp của các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K và của đại diện hợp pháp bị hại, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Luật sư Triết trình bày: thống nhất về mặt tội danh xét xử các bị cáo N, T. Tuy nhiên mức hình phạt đối với bị cáo N, T là quá nghiêm khắc. Bị cáo T là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật hạn chế, bị cáo có vai trò giúp sức không đáng kể, gia đình bị cáo cũng có đề nghị khắc phục số tiền 41 triệu cho gia đình bị hại. Mong HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo. Không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của bị hại. Bị cáo N, T thống nhất với luật sư.

Trợ giúp viên Lê Thành Sơn trình bày: thống nhất về mặt tội danh xét xử bị cáo K. Bị cáo K là người chưa thành niên, nhận thức pháp luật có phần hạn chế, bị cáo có nhân thân tốt, gia đình bị cáo đề nghị khắc phục số tiền 41 triệu cho gia đình bị hại. Đề nghị HĐXX giảm cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo K thống nhất với luật sư

Luật sư Tùng trình bày: Thống nhất về mặt tội danh xét xử bị cáo P. Bị cáo P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo không có cha, ở với mẹ, bị cáo tham gia do nghe lời rủ rê bạn bè và có mức độ. Mức án 09 năm tù đối với bị cáo là phù hợp.

Đề nghị HĐXX không chấp nhận kháng cáo của đại diện hợp pháp bị hại, giữ nguyên mức hình phạt. Bị cáo P thống nhất.

Chủ tọa phiên tòa công bố bản luận cứ bào chữa của luật sư Trương Quang Cường đối với bị cáo P. Bị cáo P thống nhất quan điểm Luật sư.

ông Nguyễn Quốc Tuấn và bà Nguyễn Thị Ánh Hương trình bày: đề nghị chấp nhận kháng cáo của chúng tôi.

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng:

Ngày 03, 05 tháng 10 năm 2022 các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K kháng cáo bản án sơ thẩm. Ngày 06 tháng 10 năm 2022 người đại diện hợp pháp của bị hại kháng cáo bản án sơ thẩm. Như vậy kháng cáo nêu trên là trong thời hạn luật định. Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K:

[2.1]. Về hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm các bị cáo khai nhận, thể hiện: Vào khoảng 21 giờ 41 phút ngày 24/11/2021 tại quán Karaoke L thuộc khu T, thị trấn N, huyện P, Nguyễn Ngọc P bị Nguyễn Quốc V, Tô Ngọc S đánh. Nguyễn Ngọc P điện thoại cho Nguyễn Thái N nhờ đánh trả thù và được N đồng ý. Nguyễn Thái N kể lại cho Thời Thái T, Trần Quốc K, Trương Hoài P và rủ cả nhóm đến đánh V giúp cho P thì tất cả đồng ý. Khi nhóm của N đến quán Karaoke L, N cầm con dao xếp mang theo bằng tay trái xông đến tấn công V thì V bỏ chạy vào phía trong quán Karaoke. Nguyễn Thái N cầm dao đuổi theo đến góc cửa phòng Vip 1 của quán ép V vào góc tường và dùng dao xếp đâm liên tục 3 nhát từ trái qua phải vào người V, V đưa tay phải lên đỡ và đẩy N ra; cùng lúc đó T, K cùng nhào đến dùng tay, chân đánh V, P xông đến dùng một khúc gỗ đánh vào vùng cổ-vai của V, còn P xông đến đá vào chân V. N tiếp tục xông đến dùng dao đâm thẳng 2 nhát vào vùng ngực trái của V làm V ngã gục xuống nền nhà. Hậu quả: Nguyễn Quốc V chết. Như vậy, lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa xét xử phúc thẩm phù hợp lời khai của các bị cáo trong quá trình tố tụng và tại phiên tòa xét xử sơ thẩm; phù hợp với lời khai của người làm chứng, Bản kết luận giám định pháp y và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo Nguyễn Thái N, Trương Hoài P, Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K về tội “Giết người” theo Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng tội.

[2.2]. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Giữa các bị cáo Nguyễn Thái N, Trương Hoài P, Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K với bị hại Nguyễn Quốc V không có mâu thuẫn nhau. Các bị cáo dùng dao, khúc gỗ là hung khí nguy hiểm đâm vào vùng ngực và đánh vào vai, đầu bị hại là những vùng trọng yếu trên cơ thể của bị hại. Hậu quả bị hại chết là do hành vi phạm tội có tính chất côn đồ của các bị cáo gây ra. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử các bị cáo theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tính mạng của bị hại Nguyễn Quốc V, phạm tội thuộc trường hợp đặc biệt nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá, nhận định về tính chất, hành vi phạm tội, vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo và áp dụng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và chế độ xử lý người dưới 18 tuổi phạm tội cho các bị cáo theo quy định của pháp luật. Từ đó xử phạt: bị cáo Nguyễn Thái N 18 (mười tám) năm tù; bị cáo Nguyễn Ngọc P 17 (mười bảy) năm tù; bị cáo Trương Hoài P 09 (chín) năm tù; bị cáo Thời Thái T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù; bị cáo Trần Quốc K 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù là có căn cứ, thỏa đáng. Tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay các bị cáo có kháng cáo không có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới, do đó Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K và kháng cáo của người đại diện hợp pháp bị cáo Thời Thái T, bị cáo Trần Quốc K.

[3]. Xét kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại: tại phiên tòa xét xử phúc thẩm hôm nay người đại diện hợp pháp của bị hại không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ mới.

Xét thấy:

Đối với yêu cầu tăng hình phạt các bị cáo: Như nội dung đã được phân tích tại mục [2] nêu trên, Hội đồng xét xử thấy rằng: Mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với từng bị cáo là thỏa đáng, đã phân hóa vai trò thực hiện tội phạm của từng bị cáo. Do đó không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của người đại diện hợp pháp của bị hại.

Đối với yêu cầu các bị cáo cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000đ để nuôi em của bị hại: Hội đồng xét xử thấy rằng: bị hại Nguyễn Quốc V sinh năm 2003 tử vong năm 2021 khi mới bước sang tuổi 18 và không có nghĩa vụ nuôi dưỡng em gái khi bố mẹ là người đang ở độ tuổi lao động và có nghĩa vụ nuôi dưỡng người dưới 18 tuổi là em của bị hại. Do đó kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu các bị cáo cấp dưỡng mỗi tháng 4.000.000đ để nuôi em của bị hại là không có căn cứ chấp nhận.

Đối với yêu cầu xem xét trách nhiệm hình sự chủ quán Karaoke L: quá trình điều tra không có chứng cứ chứng minh chủ quán Karaoke L có hành vi đồng phạm với các bị cáo. Do đó không chấp nhận kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại về nội dung này.

[4]. Với những nội dung đã được nhận định, phân tích tại các tiểu mục [1], [2], [3] nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K; kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5]. Án phí hình sự phúc thẩm: các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K phải chịu theo quy định của pháp luật.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự. Không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K và người đại diện hợp pháp của các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K; kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị hại. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thái N, Nguyễn Ngọc P, Trương Hoài P, Thời Thái T, Trần Quốc K phạm tội “Giết người”

1.1. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm o khoản 1 điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái N 18 (mười tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2021.

1.2. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc P 17 (mười bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/11/2021.

1.3. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trương Hoài P 09 (chín) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/11/2021.

1.4. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thời Thái T 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 24/11/2021 cho đến ngày 03/12/2021.

1.5. Căn cứ điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 91; Điều 101 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Quốc K 05

(năm) năm 03 (ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian đã bị tạm giam từ ngày 24/11/2021 cho đến ngày 03/12/2021.

2. Về bồi thường thiệt hại: căn cứ Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các điều 584, 585, 586, 591, 593 của Bộ luật Dân sự.

2.1. Các bị cáo Nguyễn Thái N, Nguyễn Ngọc P, Trương Hoài P, Thời Thái T, Trần Quốc K mỗi bị cáo bồi thường cho ông Nguyễn Quốc Tuấn, bà Nguyễn Thị Ánh Hương số tiền 41.850.000 (bốn mươi một triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng mỗi gia đình bị cáo Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trương Hoài P đã nộp theo Biên lai thu số 0000797, 0000798, 0000799 ngày 26 tháng 8 năm 2022 của Cục thi hành án dân sự tỉnh Bình Định để đảm bảo cho việc thi hành án.

Các bị cáo Thời Thái T, Trần Quốc K phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi. Nếu các bị cáo không đủ tài sản để bồi thường thì cha, mẹ của các bị cáo phải bồi thường phần còn thiếu bằng tài sản của mình theo quy định tại khoản 2 Điều 586 Bộ luật Dân sự.

2.2. Bác yêu cầu của ông Nguyễn Quốc Tuấn, bà Nguyễn Thị Ánh Hương về yêu cầu cấp dưỡng 4.000.000 (bốn triệu) đồng/tháng.

3. Án phí hình sự phúc thẩm: Nguyễn Ngọc P, Thời Thái T, Trần Quốc K mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ Giám đốc kiểm tra I, TAND tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSĐT-CA tỉnh Bình Định;
- Phòng HSNV-CA tỉnh Bình Định;
- Cơ quan CSTHAHS-CA tỉnh Bình Định;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Định;
- Cục THADS tỉnh Bình Định;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bình Định;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng khác;
- Lưu HSVA, LT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Trần Quốc Cường